

Số: 02/2025/ QĐST- DS

Hoa Lư, ngày 06 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 463, 466, 468, của Bộ luật dân sự năm 2015, Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 75/2024/TLST- DS ngày 12 tháng 17 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Q (VIB).

Địa chỉ: tầng 1(tầng trệt) & tầng 2 tòa S - 111A P, phường B, quận x, thành phố Hồ Chí Minh.

+ Người đại diện theo pháp luật: ông Hàn Ngọc V - Chức vụ: Tổng giám đốc.

+ Người đại diện theo ủy quyền: bà Nguyễn Thị H - Giám đốc THN trực tiếp và XLN vùng - Đơn vị: Vùng Đông Hà Nội - Khối mạng lưới kinh doanh Ngân hàng bán lẻ.

+ Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Vũ Tiến B, bà Tạ Thu H, bà Nguyễn Thị Y (*theo giấy ủy quyền số 212037.24 ngày 07/10/2024 của Ngân hàng TMCP Q*).

- **Bị đơn:** 1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1982;

2. Bà Lê Thị Thu Tr, sinh năm 1987;

Địa chỉ: phố Kh, phường N, thành phố N (nay là thành phố H), tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ tranh chấp:

Ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị Thu Tr phải trả cho Ngân hàng TMCP Q số tiền là: 2.557.692.021 đồng (hai tỷ năm trăm năm mươi bảy triệu sáu trăm chín mươi hai nghìn không trăm hai mươi một đồng) tạm tính đến ngày 27/12/2024 cụ thể:

HĐTD	Nợ gốc	Nợ lãi trong hạn	Nợ lãi quá hạn/Phí	Tổng
HĐTD số 2338072.20 ngày 15/5/2020	1.949.526.455	200.485.709	153.026.786	2.303.038.950
HĐTD số 6740126.20 ngày 10/7/2020	209.806.000	16.659.643	19.003.108	245.468.751
Thẻ tín dụng ngày 13/5/2020	0	3.659.990	5.524.330	9.184.320
Tổng	2.159.332.455	220.805.342	177.554.224	2.557.692.021

Và phải tiếp tục trả cho VIB các khoản lãi, lãi quá hạn phát sinh kể từ ngày 28/12/2024 theo thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ, Đề nghị phát hành thẻ tín dụng đã ký cho đến ngày ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị Thu Tr thanh toán xong toàn bộ dư nợ tại VIB.

Trường hợp ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị Thu Tr không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho VIB thì đề nghị Tòa án tuyên VIB được quyền được tự phát mại tài sản bảo đảm hoặc yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp cho khoản vay để thu hồi nợ, cụ thể là: “Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 69 (1P), tờ bản đồ số: 03, địa chỉ: tổ 13, cụm 3, phường T, quận T, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CV 188805, số vào sổ cấp GCN: CS 13759 do Sở tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 31/03/2020 cho ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị Thu Tr” để thu hồi nợ. Bất kỳ sự thay đổi (bao gồm cả việc xây dựng mới/tạo lập thêm tài sản khác gắn liền trên thửa đất), sửa chữa, nâng cấp nào của ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị Thu Tr đối với tài sản thế chấp làm tăng giá trị thực tế của tài sản thế chấp sẽ được coi là bộ phận không thể tách rời thuộc tài sản thế chấp để thu hồi nợ vay cho VIB (Chi tiết tại Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số công chứng: 01794.20, quyền số 05 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Vạn Xuân công chứng ngày 13/05/2020.).

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho VIB.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị Thu Tr phải có nghĩa

vụ trả hết khoản nợ còn lại cho VIB.

2.2. Về án phí Dân sự sơ thẩm: ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị Thu Tr phải chịu án phí theo quy định của pháp luật là $50\% \times [72.000.000 \text{ đồng} + 2\% (2.557.692.021 - 2.000.000.000) \text{ đồng}] = 41.576.920 \text{ đồng}$ (bốn mươi một triệu, năm trăm bảy mươi sáu nghìn, chín trăm hai mươi đồng) làm tròn là 41.577.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Q (VIB) số tiền 44.200.000 đồng (bốn mươi bốn triệu hai trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002311, ngày 11/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình (nay là thành phố Hoa Lư), tỉnh Ninh Bình.

2.3 Về chi phí tố tụng: ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị Thu Tr phải hoàn trả số tiền 15.000.000 đồng (*mười lăm triệu đồng*) tiền chi phí xem xét thẩm định cho Ngân hàng VIB.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Tam Điệp;
- Tòa án tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP. Ninh Bình (nay là thành phố Hoa Lư), tỉnh Ninh Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Vũ Ngọc Tú